

Số: /BVĐHYD-KHĐT      Thành phố Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2025

**DANH SÁCH**  
**Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi: Bộ Y tế

1. Tên cơ sở hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
2. Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh
3. Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên              | Ngày sinh  | Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành (từ ngày - đến ngày) |
|-----|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Phạm Đăng Khả Ái       | 19/11/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 2.  | Vũ Thị Thu An          | 02/12/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 3.  | Hàng Thị Ngọc Anh      | 05/06/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 4.  | Phạm Ngọc Minh Anh     | 31/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 5.  | Huỳnh Ngọc Lan Anh     | 16/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 6.  | Lê Hồng Anh            | 03/03/2000 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 7.  | Lâm Trí Bảo            | 07/05/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 8.  | Nguyễn Đông Bền        | 02/01/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 9.  | Trần Văn Cảnh          | 15/08/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 10. | Nguyễn Phương Đan      | 19/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 11. | Đào Thị Mỹ Diễm        | 14/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 12. | Nguyễn Hữu Đức         | 22/12/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 13. | Trịnh Nguyễn Mạnh Dũng | 29/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 14. | Nguyễn Thùy Dương      | 10/02/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 15. | Trần Lai Mỹ Duyên      | 15/03/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 16. | Nguyễn Thị Giang       | 30/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 17. | Huỳnh Thị Ngọc Giàu    | 01/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 18. | Nguyễn Thị Ngọc Hân    | 12/06/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 19. | Lưu Mỹ Hạnh            | 17/03/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 20. | Đỗ Anh Hào             | 23/06/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 21. | Bùi Công Hậu           | 02/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 22. | Lê Thị Thúy Hậu        | 11/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 23. | Nguyễn Thị Phùng Hiền  | 02/12/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |



| STT | Họ và tên             | Ngày sinh  | Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành (từ ngày - đến ngày) |
|-----|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 24. | Trần Thu Hương        | 28/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 25. | Nguyễn Quang Huy      | 19/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 26. | Lư Thị Minh Huyền     | 01/05/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 27. | Trần Bùi Thanh Huyền  | 05/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 28. | Lê Đăng Khoa          | 10/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 29. | Võ Lê Đăng Khoa       | 10/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 30. | Mông Thị Như Khuyên   | 14/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 31. | Võ Long Kiên          | 22/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 32. | Huỳnh Cẩm Lai         | 25/08/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 33. | Trịnh Thị Liên        | 20/03/1996 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 34. | Phan Thị Thùy Linh    | 19/10/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 35. | Đỗ Thị Linh           | 07/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 36. | Trần Hoàng Lợi        | 05/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 37. | Trần Ngọc Lợi         | 05/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 38. | Dương Thị Trúc Ly     | 05/03/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 39. | Võ Thị Bích Ly        | 20/12/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 40. | Lê Thị Thùy My        | 16/02/2001 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 41. | Nguyễn Vũ Thảo Ngân   | 04/11/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 42. | Nguyễn Thị Ngân       | 23/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 43. | Trần Thanh Ngân       | 30/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 44. | Lê Thị Diễm Ngân      | 22/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 45. | Nguyễn Yến Ngọc       | 25/06/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 46. | Nguyễn Thảo Nguyên    | 27/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 47. | Lý Kim Nguyên         | 22/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 48. | Lê Thị Thảo Nhi       | 25/04/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 49. | Trần Thị Sô Pha       | 17/10/2001 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 50. | Thái Văn Phú          | 05/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 51. | Đặng Nguyễn An Phú    | 11/04/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 52. | Nguyễn Lưu Lan Phương | 26/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 53. | Nguyễn Hoàng Quý      | 31/08/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 54. | Phạm Thị Diễm Quỳnh   | 25/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 55. | Tui Bửu Tài           | 28/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 56. | Phạm Nguyễn Ngọc Tâm  | 11/02/2004 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 57. | Đào Nhật Minh Thư     | 14/02/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 58. | Lê Nguyễn Hoài Thương | 28/07/2001 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 59. | Trần Thị Ngọc Thúy    | 06/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 60. | Võ Thị Như Thủy       | 07/10/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |
| 61. | Nguyễn Thị Mỹ Tiên    | 08/03/2002 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                              |

| STT | Họ và tên             | Ngày sinh  | Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành<br>(từ ngày - đến ngày) |
|-----|-----------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 62. | Nguyễn Thanh Trâm     | 01/01/2001 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 63. | Nguyễn Thị Thùy Trang | 23/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 64. | Nguyễn Thị Ngọc Trinh | 12/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 65. | Bùi Thanh Trúc        | 10/06/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 66. | Đinh Thị Kim Tuyền    | 06/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 67. | Diệp Tú Uyên          | 19/11/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 68. | Nguyễn Tú Uyên        | 16/11/1992 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 69. | Vũ Quốc Việt          | 22/02/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 70. | Nguyễn Thị Hồng Vương | 18/12/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 71. | Hồ Đặng Tường Vy      | 05/09/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 72. | Mai Thanh Xuân        | 02/01/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 73. | Phạm Thị Như Ý        | 16/07/2003 | 03/11/2025 – 03/05/2026                                                 |
| 74. | Nguyễn Trung Nghĩa    | 06/11/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 75. | Ngô Nguyễn Tú Linh    | 28/10/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 76. | Võ Thị Bảo Ngọc       | 27/04/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 77. | Phạm Nguyễn Hoàng Vi  | 01/11/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 78. | Huỳnh Thị Cẩm Ly      | 04/11/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 79. | Đặng Thị Yến          | 12/02/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 80. | Hà Nguyễn Huyền Trang | 12/12/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 81. | Nguyễn Ngô Yến Oanh   | 09/09/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 82. | Hoàng Thị Thùy Linh   | 09/08/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 83. | Trương Quang Phúc     | 05/11/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 84. | Tô Thị Diễm Quỳnh     | 18/11/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |
| 85. | Nguyễn Thảo Nguyên    | 07/05/2003 | 15/11/2025 – 15/05/2026                                                 |

Trân trọng./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHĐT (J06-124-tpan) (2).

**GIÁM ĐỐC**


